

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A LƯỚI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **02/2019/HS-ST**

Ngày 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Ngoan.

2. Bà Hồ Thị Hiền.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền-Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1971 tại huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú Thôn R, xã HB, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc Pa Cô; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng X (đã chết) và bà Kăn L sinh năm 1931; có vợ là Hồ Thị B và có ba người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:tốt; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Trần Ngọc D (đã chết).

* *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Thôn A, xã HV, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế, (có mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Hồ Thị B; địa chỉ: Thôn R, xã HB, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế, (có mặt).

* *Người làm chứng:*

- Anh Trần Văn N; địa chỉ: Thôn C, xã HV, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế, (vắng mặt).

- Anh Châu Linh P; địa chỉ công tác: Đoàn Biên phòng Cửa khẩu HV, tỉnh Thừa Thiên Huế, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 21/04/2018 Lê Văn L (có giấy phép lái xe theo quy định) trực tiếp điều khiển xe mô tô mang BKS:75L1-037.38 lưu thông theo hướng từ xã HT đi vào thị trấn A, huyện L. Khi xe chạy đến Km 326 + 400 trên trục đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn C, xã HV, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế thì Lê Văn L phát hiện phía trước có ông Trần Ngọc D đang đi bộ cùng chiều, nhưng L không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe lách về phía bên phải người ông D theo hướng đi của mình thì phần tay cầm bên trái của xe mô tô đã tông vào lưng ông Trần Ngọc D (Sinh năm: 1957, trú tại xã HV, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế) làm ông ngã xuống đường gây tai nạn. Hậu quả: ông Trần Ngọc D chết vào ngày 23/4/2018.

Qua dựng hiện trường xác định: Hiện trường dựng lại vụ tai nạn giao thông thuộc Km 326+400 đường Hồ Chí Minh đoạn qua thôn C, xã HV, huyện L, tỉnh TT Huế, mặt đường được rải thảm nhựa lòng đường rộng 7m đây là đoạn đường hai chiều có dải phân cách liền nét bằng sơn màu trắng, hai bên đường là lề cỏ. Chọn hướng từ xã HT về thị trấn A làm chiều hướng dựng hiện trường, chọn cọc tiêu 326.4 ở bên phải chiều hướng dựng hiện trường làm chuẩn.

Vị trí số 1 là vết xước mặt đường đứt quãng không liên tục có kích thước (11,2 x 0,015)m vết xước mặt đường và các vết xước nhỏ ở bên trong có chiều hướng từ xã HT về thị trấn A. Điểm đầu số 1 cách điểm M là 36,13m và cách mép đường bên phải theo chiều hướng dựng hiện trường là 1(một)m. Điểm cuối của 1 cách mép đường bên phải theo chiều hướng dựng hiện trường là 0,9m.

Vị trí số 2 có vùng dịch hồng (nghi máu) có kích thước (0,2 x 0,15) m có tâm cách điểm đầu của 1 là 1,3 m và cách mép đường bên phải theo chiều hướng dựng hiện trường là 2,2m.

Vị trí số 3 là xe mô tô mang BKS: 75L1-037.38 đang ở trạng thái nằm ngã nghiêng bên trái, phần đầu xe chéch về hướng thị trấn A, phần đuôi xe chéch về hướng xã HT, trục sau của xe cách mép đường bên phải theo chiều hướng dựng hiện trường là 1m, cách tâm số 2 là 12m và cách điểm cuối của số 1 là 1,3m. Trục trước cách mép đường bên phải theo chiều hướng dựng hiện trường là 0,2m.

Ngoài ra tại vị trí cách trục sau của số 3 là 0,31m và cách mép đường bên phải theo chiều hướng dựng hiện trường là 0,77m là điểm đầu của vết xước mặt đường có kích thước (0,06 x 0,01)m có chiều hướng từ xã HT đến thị trấn A, điểm cuối của vết xước mặt đường cách mép đường bên phải theo chiều hướng dựng hiện trường là 0,8m. Vị trí số 4 là vị trí của ông Lê Văn L tại hiện trường cách trục trước của số 3 là 2,5m theo hướng chéch ngoài mép đường bên phải theo chiều hướng dựng hiện trường.

Khám phương tiện xe mô tô mang biển số: 75L1-037.38 xác định.

Ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu bên phải của xe bị mài mòn, trầy xước có kích thước 10cm x 8cm có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Tay cầm bên phải xe ở phần nút nhựa ngoài cùng bị mài mòn, có kích thước (2 x 1)cm có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Tay phanh bên phải bị cong vênh xô dòn, lệch khỏi vị trí ban đầu 2cm, có chiều hướng từ trước về sau từ trên xuống dưới.

Gương chiếu hậu bên phải bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Chân phanh (phanh sau) của xe mô tô bị mài mòn làm sáng phần kim loại có kích thước (3 x 0,5)cm có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Góc chân trước bên phải bị cong vênh xô dòn lệch khỏi vị trí ban đầu 3cm có chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, bên cạnh đó phần nút ngoài cùng bị mài mòn làm sáng phần kim loại có kích thước (2 x 1)cm phần phía sau bị mài tua có kích thước (4 x 2)cm. Ống giảm thanh của xe bị mài mòn làm sáng phần kim loại có kích thước (2 x 0,5)cm có chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, cách mặt đất 18cm và cách trục sau của xe 20cm.

Ốp bảo vệ ống giảm thanh bị mài mòn làm sáng phần kim loại có kích thước (2 x 3)cm có chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, cách mặt đất 23cm và cách trục sau của xe là 18cm.

Góc chân trước bên trái bị cong vênh xô dòn lệch khỏi vị trí ban đầu là 2cm có chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, phần nút ngoài cùng bị mài mòn làm sáng phần kim loại có kích thước (1 x 0,5)cm.

Khám nghiệm tử thi xác định: Các vết tổn thương trên cơ thể: Vùng đầu: Tử thi để tóc ngắn màu đen. Vùng đỉnh-chẩm có 02 vết tổn thương. Vết tổn thương thứ nhất: Cách đường chân tóc gáy 9cm, cách đỉnh vành tai phải 12cm là vết trầy xước, rách da nông nhăm nhờ kích thước 3x2,5cm. Vết thứ 02 cách vết thứ nhất 2cm về phía bên trái là vết rách da nông kích thước 2x1,5cm. Khám trong: Nứt lún sọ vùng đỉnh phải. Xuất huyết dưới màng cứng bán cầu não hai bên, bên phải 10mm, bên trái 7mm. Xuất huyết dưới nhện, xuất huyết liềm đại não, xuất huyết liềm tiểu não hai bên kèm phù não lan tỏa.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 107/GĐ, ngày 15/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về nguyên nhân chết của ông Trần Ngọc D như sau: Kết luận: Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não. Sự hình thành các dấu vết trên cơ thể nạn nhân: Các tổn thương trầy xước rách da, nứt lún sọ, xuất huyết dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện-liềm não-liềm tiểu não trên cơ thể nạn nhân hình thành do quá trình tác động của vật tày gây nên.

Về vật chứng: Ngày 21 tháng 4 năm 2018 Đội cảnh sát giao thông Công an huyện A Lưới đã tạm giữ (01) một xe mô tô mang Biển kiểm soát: 75L1-037.38, số

máy 5B94-140174, số khung 40CY-140159, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter màu sơn trắng đen.

Về dân sự: Bị cáo Lê Văn L và gia đình đã thăm hỏi, động viên và hỗ trợ tiền mai táng cho gia đình nạn nhân Trần Ngọc D với tổng số tiền là 56.000.000 (Năm mươi sáu triệu đồng), gia đình bị hại đã nhận đầy đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự.

Theo Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-HAL, ngày 19-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới quyết định truy tố Lê Văn L về tội: “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Lê Văn L 12 đến 18 tháng tù từ ngày tuyên án, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 36 tháng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên tuyên trả một chiếc mô tô mang biển kiểm soát: 75L1-037.38, số máy 5B94-140174, số khung 40CY-140159, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter màu sơn trắng đen cho chủ sở hữu Lê Văn L.

Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Văn L và không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lê Văn L không có bào chữa gì khác, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa như Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Kết luận giám định pháp y của phòng Kỹ thuật giám định của Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và lời khai của những người làm chứng. Từ những chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 21/04/2018, bị cáo Lê Văn L (có giấy phép lái xe hạng A1, đủ điều kiện để điều

hiển xe mô tô mang BKS: 75L1-037.38, có dung tích xi lanh 110cm³ trở lên theo quy định của pháp luật), đã trực tiếp điều khiển xe mô tô mang BKS:75L1-037.38 lưu thông theo hướng từ xã HT đi vào thị trấn A, huyện L, trong điều kiện đêm tối, tầm nhìn bị hạn chế và không chú ý quan sát, khi đi đến Km 326 + 400 trên trục đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn C, xã HV, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bị cáo Lê Văn L đã phát hiện phía trước có chướng ngại vật là người đi bộ cùng chiều thì ông Trần Ngọc D không đi thẳng theo chiều hướng mình đi mà đi qua, đi lại loạng choạng trên đường nên bị cáo tránh xe về phía bên phải đã tông vào sau lưng người ông Trần Ngọc D đi bộ cùng chiều làm ông Trần Ngọc D ngã xuống đường nhựa qua bên trái, sau đó người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện huyện L, nhưng ông D bị thương nặng nên chuyển viện cấp cứu tại bệnh viện Trung ương H đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 107/GĐ, ngày 15/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về nguyên nhân chết của ông Trần Ngọc D như sau: Kết luận: Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Hành vi của Lê Văn L đã vi phạm vào khoản 1, 2 Điều 5 Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và vi phạm khoản 1 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của Lê Văn L đã phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới truy tố bị cáo Lê Văn L là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về ý kiến của đại diện viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 12 đến 18 tháng tù, thời gian thử thách 24 đến 36 tháng, là có căn cứ, đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

[4] Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, cần phải răn đe, giáo dục và phong ngừa chung để đấu tranh phong chống tội phạm về tai nạn giao thông gia tăng như hiện nay, bậc biệt là việc lập lại trật tự an toàn giao thông của cả nước nói chung và của huyện L nói riêng.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Văn L, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo L có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện bồi thường đầy đủ như đã thỏa thuận, kịp thời thăm hỏi động viên gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L, bố mẹ đẻ của đã bị cáo L đã có công với cách mạng được Nhà nước truy tặng nhiều huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và vừa là lao động chính trong gia đình nuôi ba đứa con nhỏ nên được áp dụng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,

s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy người bị hại ông Trần Ngọc D đi bộ khi tham gia giao thông, cũng không chấp hành đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tại Khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ, đã qui định: "Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường, trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường", trong vụ án tai nạn này người bị hại cũng có lỗi một phần nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xem xét cho bị cáo L được hưởng án treo và cần giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã HB kết hợp với gia đình quản lý giáo dục cũng đủ điều kiện răn đe giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo Lê Văn L với người đại diện hợp pháp bị hại, bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền là 56.000.000đ cho gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị L và không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 (một) chiếc mô tô biển kiểm soát: 75L1-037.38, số máy 5B94-140174, số khung 40CY-140159, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter màu sơn trắng đen cho chủ sở hữu Lê Văn L.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đối với Lê Văn L. Tuyên xử:

1. Tội danh: Bị cáo Lê Văn L phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Bị cáo Lê Văn L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 27/02/2019. Giao bị cáo Lê Văn L cho Ủy ban nhân dân xã HB, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế và gia đình quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người phải chấp hành án thay đổi cư trú thì thực hiện theo khoản 2 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại một chiếc mô tô biển kiểm soát: 75L1-037.38, số máy 5B94-140174, số khung 40CY-140159, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter màu sơn trắng đen cho

chủ sở hữu Lê văn Lịch.

4 .Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- CCTHADS huyện A Lưới
- Bị cáo, Đại diện bị hại; Người có NVLQ.
- THA-HS;Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Văn Nhàn